

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2021/HS-ST
Ngày: 30-6-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Nữ.

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh H1 – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 122/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2021/QĐXXST-HS ngày 16/6/2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Trịnh Phi L** (tên gọi khác: X), sinh năm 1991. Tại: Bình Dương. Nơi ĐKKHKT: Số x, đường HVL, Tổ x1, Khu x2, phường PL, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 5/12. Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trịnh Văn L2 và bà Nguyễn Thị Ánh T; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Ngày 14/01/2011, Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án hình sự sơ thẩm số 13/2011/HSST. Tiền sự: Ngày 21/01/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường PL, thành phố M, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp giáo dục tại phường với thời hạn 03 tháng, theo quyết định số 34A/QĐ-UBND. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/12/2020 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

2/ Họ và tên: **Nguyễn Thanh L1**, sinh năm 1986. Tại: Bình Dương. Nơi ĐKKHKT: Tổ x3, Khu x4, phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Kim L3 (chết) và bà Nguyễn Thị X; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/3/2009, Công an thị xã Thủ Dầu Một xử phạt 350.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 13/01/2011, Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 24 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo bản án hình sự sơ thẩm số 12/2011/HSST; Ngày 29/01/2013, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 30 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo bản án hình sự sơ thẩm số 23/2013/HSST. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/3/2021; Có mặt.

Bị hại:

1/ Bà Huỳnh Cẩm H, sinh năm 1982. HKTT: Xã NA, huyện PD, thành phố Cần Thơ; Nơi ở: phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương; Vắng mặt.

2/ Ông Đỗ Văn Đ, sinh ngày 21/6/2003. Địa chỉ: Số x5, đường LK, Khu x6, phường PC, thành phố M, tỉnh Bình Dương; Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Đỗ Thị Ngọc B, sinh năm 1996. HKTT: Ấp TB, xã At, huyện PG, tỉnh Bình Dương; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Phi L (tên thường gọi là X) và Nguyễn Thanh L1 (tên thường gọi là Y) là bạn. Khoảng 20 giờ ngày 02/12/2020, Trịnh Phi L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-xám, gắn biển số 61H1-028.xx chạy từ nhà của L đến tiệm Internet HP, địa chỉ tại phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương để chơi điện tử. Khi vào bên trong tiệm, L gặp Nguyễn Thanh L1 cũng đang có mặt tại tiệm nên cả hai cùng ngồi chơi game cho đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày 02/12/2020 thì cả hai tính tiền đi về. Do L có xe mô tô nên L1 nhờ L chở về nhà của L1 và khi L vừa điều khiển xe mô tô gắn biển số 61H1-028.xx chở L1 chạy qua tiệm Internet khoảng 50 mét thì L nhìn thấy có 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển số 61F1-202.xx của anh Đỗ Văn Đ đang dựng bên hông tiệm Internet nhưng không có người trông coi nên L nảy sinh ý định lấy trộm và rủ L1 cùng tham gia thì L1 đồng ý. Thực hiện ý định trên, L chở L1 chạy vào trong con hẻm cách vị trí của chiếc xe mô tô trên khoảng 20 mét rồi L1 ngồi trên xe mô tô gắn biển số 61H1-028.xx và cảnh giới còn L đi bộ lại vị trí xe mô tô biển số 61F1-202.xx lên đẩy xe mô tô trên đi lại chỗ của L1. Lúc này, do xe mô tô biển số 61F1-202.xx không thể nổ máy chạy được nên L1 điều khiển xe mô tô gắn biển số 61H1-028.xx dùng chân đẩy xe mô tô biển số 61F1-202.xx do L ngồi trên điều khiển chạy đi. Cùng lúc này, anh Bùi Chí H1, sinh năm 1974 là người trông giữ xe của tiệm Internet phát hiện và truy hô. Nghe thấy vậy, L bỏ chạy thì bị anh H1 truy đuổi và bắt giữ L cùng số vật chứng, gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 61F1-202.xx và 01 (một) đoạn kim loại tròn, dài khoảng 20 cm, có hình dạng giống chữ L, màu trắng sáng, có ghi chữ GS Rebel 8 mm để giao Công an phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương để tiến hành lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp quả tang. Còn riêng Nguyễn Thanh L1 thì điều khiển xe mô tô của L chạy thoát. Tại Công an phường C, Trịnh Phi L thừa nhận toàn bộ hành vi lấy trộm xe mô tô biển số 61F1-202.xx của anh Đỗ Văn Đ. Qua điều tra, Trịnh Phi L khai nhận ngoài việc thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô biển số 61F1-202.xx của anh Đỗ Văn Đ vào ngày 02/12/2020 thì L còn một mình thực hiện hành vi lấy trộm 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-xám, biển số 65G1-278.xx vào ngày 01/12/2020 tại phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương cụ thể như sau: Khoảng 22 giờ ngày 01/12/2020, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Trịnh Phi L nảy sinh ý định đi tìm tài sản của người khác trộm rồi bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, L đi bộ lòng vòng trong các khu nhà trọ trên địa bàn phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản lấy trộm. Khi L vừa đi ngang qua một khu nhà

trọ, địa chỉ tại phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương thì L nhìn thấy cửa cổng của khu nhà trọ không có khóa và bên trong có 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-xám, biển số 65G1-278.xx của chị Huỳnh Cẩm H, sinh năm 1982 đang dựng trước cửa phòng trọ số 01 nhưng không có người trong coi nên L nảy sinh ý định lấy trộm. Lúc này, L nhìn xung quanh khu nhà trọ thấy không có ai nên L đi đến xe mô tô biển số 65G1-278.xx rồi dùng cây đoản bằng sắt mà L đã chuẩn bị từ trước bẻ ổ khóa xe và leo lên xe mô tô biển số 65G1-278.xx nổ máy chạy đi. Sau đó, L tháo biển số 65G1-278.xx của xe mô tô trên ra và vớt tại sông BĐ đồng thời L lấy biển số 61H1-028.xx mà L nhặt được tại một vỉa hè gắn vào xe mô tô của chị H rồi sử dụng làm phương tiện đi lại. Còn riêng chị Huỳnh Cẩm H sau khi phát hiện bị mất chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 65G1-278.xx nên đã đến Công an phường C để trình báo sự việc.

Qua lời khai của Trịnh Phi L về nơi cư trú của Nguyễn Thanh L1, vào lúc 01 giờ ngày 03/12/2020 Công an phường C đã tiến hành xác minh và lập biên bản kiểm tra hành chính đối với căn nhà số x6, phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương do bà Nguyễn Thanh X, sinh năm 1964, cư trú tại địa chỉ nêu trên, là mẹ ruột của L1 làm chủ thì phát hiện 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-xám, gắn biển số 61H1-028.xx mà Trịnh Phi L đã đưa cho L1 điều khiển để thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản vào ngày 02/12/2020 đang dựng trong nhà nên Công an phường C đã tiến hành lập biên bản tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-xám, gắn biển số 61H1-028.xx. Đến khoảng 05 giờ ngày 03/12/2020, Công an phường C chuyển hồ sơ vụ việc cùng đối tượng Trịnh Phi L và số vật chứng thu giữ được đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã nhiều lần xác minh và truy tìm Nguyễn Thanh L1 nhưng L1 đã bỏ đi khỏi địa phương không rõ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không thể làm việc được với L1. Đến ngày 13/3/2021, Nguyễn Thanh L1 trở về nhà nên Công an phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương tiến hành mời L1 đến Công an phường C để làm việc. Qua làm việc, Nguyễn Thanh L1 khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Trịnh Phi L vào ngày 02/12/2020. Đến khoảng 11 giờ ngày 13/3/2021, Công an phường C đã chuyển giao đối tượng và hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 290/KLTS-TTHS ngày 10/12/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, số khung RLCS5C6H0EY0824XX, số máy 5C6H-0824xx, biển số 61F1-202.xx, trị giá là 12.000.000 (mười hai triệu) đồng.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 291/KLTS-TTHS ngày 10/12/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen-xám, số khung 3220J0882xx, số máy EX9E4251XX, biển số 65G1-278.xx, trị giá là 9.000.000 (chín triệu) đồng.

Như vậy, trị giá tài sản mà Trịnh Phi L và Nguyễn Thanh L1 đã chiếm đoạt là 12.000.000 (mười hai triệu) đồng. Ngoài ra, Trịnh Phi L còn thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản có trị giá là 9.000.000 (chín triệu) đồng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển số 61F1-202.xx thu giữ của Trịnh Phi L, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô trên là do chị Đỗ Thị Ngọc B (là chị ruột của anh Đỗ Văn Đ), sinh năm 1966 đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy. Xe mô tô trên chị B cho anh Đ mượn để làm phương tiện di chuyển hàng ngày, khoảng 21 giờ 10 phút ngày 02/12/2020 sau khi đi làm về thì anh Đ ghé vào tiệm Internet để chơi điện tử và sau đó thì bị Trịnh Phi L lấy trộm. Ngày 21/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã lập biên bản trả lại xe mô tô biển số 61F1-202.xx cho anh Đ theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 13/QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 05/12/2020 và hiện tại chị B cũng như anh Đ không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-xám, số khung 3220J0882xx, số máy EX9E4251XX, thu giữ của bà Nguyễn Thị X, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô trên là do chị Huỳnh Cẩm H đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy. Do đó ngày 05/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã lập biên bản trả lại xe mô tô trên cho chị H theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 14/QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 05/12/2020 và hiện tại chị H cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với biển số 65G1-278.xx bị Trịnh Phi L vứt xuống sông Bạch Đằng, phường PC, thành phố M, tỉnh Bình Dương, quá trình điều tra xác định: Do thời điểm xảy ra là vào buổi tối và L cũng không nhớ chính xác vị trí đã vứt biển số nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không thu hồi được.

Đối với biển số 61H1-028.xx thu giữ của bà Nguyễn Thị X (trong nhà của Nguyễn Thanh L1), quá trình điều tra xác định: Biển số trên là của xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ-đen có số khung 00800xx, số máy 00800xx do chị Nguyễn Thị C đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy. Qua làm việc, chị C khai nhận mua xe mô tô trên vào khoảng tháng 4/2015 nhưng trong quá trình sử dụng thì khoảng tháng 6/2015 trong lúc đang lưu thông trên đường chị C đã đánh rơi biển số trên nên chị đã làm hồ sơ đề nghị cấp lại biển số trên và hiện tại chị đang sử dụng biển số 61H1-028.xx. Xét thấy, biển số 61H1-028.xx là công cụ mà L sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy (bút lục số 56, 68, 85).

Đối với 01 (một) đoạn kim loại tròn, dài khoảng 20 cm, có hình dạng giống chữ L, màu trắng sáng, có ghi chữ GS Rebel 8 mm thu giữ của Trịnh Phi L, quá trình điều tra, xác định: Đồ vật trên là công cụ mà L sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Cáo trạng số 133/CT-VKS-HS ngày 07/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Trịnh Phi L, Nguyễn Thanh L1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trịnh Phi L mức hình phạt từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L1 mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số 61H1 – 028.48xx 01 (một) đoạn kim loại tròn, dài khoảng 20cm, có hình dáng giống chữ L, màu trắng sáng, có ghi chữ GS Rebel 8mm.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 02/12/2020, các bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại Đỗ Văn Đ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 61F1 – 202.xx có trị giá 12.000.000 đồng. Ngoài ra, vào ngày 01/12/2020, Trịnh Phi L còn trực tiếp lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 65G1 – 278.xx có trị giá 9.000.000 đồng của bà Huỳnh Cẩm H. Do đó hành vi các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà các bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Ngoài ra, các bị cáo đều có nhân thân xấu, từng bị xử lý hình sự nhưng không tích cực cải tạo, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ mà mỗi bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Vụ án mang tích

chất đồng phạm, do L là người nảy sinh ý định lấy trộm và rủ L1 cùng thực hiện nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo L1.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L 02 lần thực hiện tội phạm vào các ngày 01,02/12/2020 đồng thời bản thân đã có tiền án, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới là trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên, tái phạm” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi, giao trả cho các bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu gì khác nên không đề cập xử lý.

[8] Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số 61H1 – 028.xx; 01 (một) đoạn kim loại tròn, dài khoảng 20cm, có hình dáng giống chữ L, màu trắng sáng, có ghi chữ GS Rebel 8mm do không còn giá trị sử dụng.

[9] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trịnh Phi L, Nguyễn Thanh L1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Về hình phạt:

2.1/ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trịnh Phi L 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/12/2020.

2.2/ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/3/2021.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số 61H1 – 028.xx; 01 (một) đoạn kim loại tròn, dài khoảng 20cm, có hình dáng giống chữ L, màu trắng sáng, có ghi chữ GS Rebel 8mm.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 110.21 ngày 27/5/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

5/ Về án phí: Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo